

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2021/HS-ST
Ngày 07 - 7 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Việt Thắng

Ông Nguyễn Trường Hận

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Tuyết Ngân. Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Ông Dương Việt Khái - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 7 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lâm Phú Q, sinh ngày 16 tháng 5 năm 1999, tại Cà Mau. Nơi cư trú: Khóm 4, thị t, huyện T, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Quốc T và bà Nguyễn Ngọc M; chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt quả tang ngày 28/4/2021, sau đó khởi tố chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Trần Thành L, sinh ngày 06 tháng 02 năm 1998, tại Cà Mau. Nơi cư trú: Khóm 4, thị t, huyện T, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Trần Bạch T; chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt quả tang ngày 28/4/2021, sau đó khởi tố chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm Phú Q và Trần Thành L là bạn bè quen biết với nhau từ trước. Khoảng 23 giờ 20 phút, ngày 28 tháng 4 năm 2021, Q điện thoại rủ L đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng, L đồng ý. Q điện thoại cho Long Hình (chưa xác định được lai lịch) hỏi mua 500.000 đồng ma túy. Long Hình đồng ý bán và hẹn Q đến ngã tư Chợ Huế thuộc khóm 1, thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời để giao ma túy. Q điện thoại kêu L điều khiển xe đến rước Q đi mua ma túy về sử dụng, L đồng ý. L điều khiển xe mô tô hiệu LATTE màu đỏ đen, biển kiểm soát 69N1-655.18 đến rước Q đi đến ngã tư Chợ Huế. Tại đây, Q gặp 01 người thanh niên (chưa xác định được lai lịch). Người thanh niên này giao cho Q 01 gói thuốc lá hiệu Seven diamond. Q biết bên trong gói thuốc có chứa ma túy nên lấy để vào túi quần rồi lên xe để L chở về nhà. Khi đi đến gần bến phà khóm 4, thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời thì bị công an thị trấn Sông Đốc phát hiện bắt quả tang. Qua làm việc, Lâm Phú Q và Trần Thành L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ: 01 bọc nylon bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 điện thoại Iphone XR màu xanh dương, sim số 0398.871.865; 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu đen, sim số 0373.008.641; 01 gói thuốc lá hiệu Seven diamond; tiền Việt Nam 180.000 đồng, hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời đang quản lý. 01 xe mô tô hiệu LATTE màu đỏ đen, biển kiểm soát 69N1-655.18, đã trao trả lại cho chủ sở hữu.

Kết luận giám định số 114/GĐH-PC09 ngày 01/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Cà Mau kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong bọc nylon được hàn kín miệng, niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2216gam loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau truy tố Lâm Phú Q, Trần Thành L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Lâm Phú Q. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Thành L. Xử phạt các bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu: 01 phong bì được niêm phong số 114/GĐH-PC09 ngày 01/5/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau; 01 điện thoại Iphone XR màu xanh dương, sim số 0398.871.865; 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu đen, sim số

0373.008.641; 01 gói thuốc lá hiệu Seven diamond;

Trả lại cho bị cáo Lâm Phú Q tiền Việt Nam 180.000 đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội theo nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo không tranh luận với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Văn Thời, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Công an thị trấn Sông Đốc phát hiện bắt quả tang, các bị cáo Lâm Phú Q và Trần Thành L trên đoạn đường gần bến phà thuộc khóm 4, thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời đang tàng trữ 01 bịch nylon chứa tinh bột màu trắng nghi là ma túy, sau đó đã được niêm phong và trưng cầu giám định, xác định: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,2216gam, loại Methamphetamine. Các bị cáo đã có hành vi cất giữ chất ma túy trái phép nhằm để sử dụng là đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Về áp dụng hình phạt đối với các bị cáo: Các bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị về hình phạt đối với bị cáo Q là phù hợp. Đối với bị cáo Trần Thành L, bị cáo L thống nhất ý chí với bị cáo Q để mua ma túy về sử dụng và dùng phương tiện của gia đình bị cáo chở Q đến địa điểm mua ma túy. Tuy nhiên việc mua ma túy là do bị cáo Q chủ động rủ rê, chủ động liên hệ với các đối tượng bán ma túy, dùng tiền của bị cáo Q để mua ma túy và là người cất giấu ma túy. Vai trò của bị cáo L so với bị cáo Q trong vụ án này là thứ yếu. Đồng thời, gia đình bị cáo có công với cách mạng. Do đó, cần phải xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt, áp dụng cho bị

cáo L một mức án tương xứng với vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nhưng vẫn đảm bảo răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xét thấy, vật chứng là 01 phong bì được niêm phong số 114/GĐH-PC09 ngày 01/5/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau chứa ma túy, 01 gói thuốc lá hiệu Seven diamond không còn tính năng sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp; 01 điện thoại Iphone XR màu xanh dương, sim số 0398.871.865 của bị cáo L; 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu đen, sim số 0373.008.641 của bị cáo Q là phương tiện dùng để liên lạc thực hiện, rủ rê thực hiện việc mua ma túy nên tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước; tiền Việt Nam 180.000 đồng của bị cáo Lâm Phú Q không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lâm Phú Q, Trần Thành L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lâm Phú Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lâm Phú Q 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày 28/4/2021.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Thành L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Thành L 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày 28/4/2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong số 114/GĐH-PC09 ngày 01/5/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau chứa ma túy, 01 gói thuốc lá hiệu Seven diamond.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại Iphone XR màu xanh dương, sim số 0398.871.865; 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu đen, sim số 0373.008.64

Trả lại cho bị cáo Lâm Phú Q tiền Việt Nam 180.000 đồng.

(Hiện Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Trần Văn Thời đang quản lý).

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện TVT;
- Cơ quan Điều tra Công an huyện TVT;
- Nhà tạm giữ Công an huyện TVT;
- Chi cục THADS huyện TVT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Bùi Thị Huệ